BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 119 /TB-ĐHCN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 7 năm 2017

THÔNG BÁO
Về việc xét nâng bậc lương thường xuyên đợt 2 năm 2017

Kính gửi: Các đơn vị thuộc Trường

Thực hiện Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31 tháng 7 năm 2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; Thông tư số 04/2005/TT-BNV ngày 05 tháng 01 năm 2005 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức,

Trường Đại học Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh thông báo đến các đơn vị:

Hội đồng xét nâng lương của Nhà trường sẽ tiến hành họp xét nâng bậc lương thường xuyên đợt 2 năm 2017 đối với viên chức, người lao động có thời hạn nâng bậc lương thường xuyên từ ngày 01/05/2017 đến ngày 01/8/2017 (có danh sách kèm theo). Các đơn vị có trách nhiệm thông báo đến viên chức của đơn vị mình và gửi ý kiến phản hồi (nếu có) về Phòng Tổ chức - Hành chính trước ngày 05 tháng 8 năm 2017 (Chuyên viên: Đặng Tiểu My).

Hội đồng xét nâng lương của Nhà trường sẽ họp vào tuần thứ hai tháng 8 năm 2017, các trường hợp được nâng lương sẽ truy lĩnh theo quy định hiện hành.

Các văn bản hướng dẫn về chế độ nâng bậc lương, danh sách dự kiến nâng bậc lương thường xuyên đợt 2 năm 2017, các đơn vị có thể xem tại website của Phòng Tổ chức - Hành chính: http://www.iuh.edu.vn/ptchc (Mục: nâng bậc lương)./.

***Nơi nhận*:**
- Như trên;
- Lưu: TCHC.

HIỆU TRƯỞNG

BỘ CÔNG THƯƠNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP TP HỒ CHÍ MINH

TS. Nguyễn Thiên Tuế

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Phòng Tổ chức - Hành chính

DANH SÁCH DỰ KIẾN XÉT NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN ĐỐI VỚI VIÊN CHỨC
ĐỢT 2 NĂM 2017

STT	Họ và Tên	Ngày sinh	Trình độ	Chuyên ngành	Đơn vị	Thời gian nâng lương	Ngạch, bậc, hệ số lương hiện hưởng					Ngạch, bậc, hệ số lương sau khi nâng bậc					Đánh giá VC năm 2014	Đánh giá VC năm 2015	Đánh giá VC năm 2016
							Chức danh ngạch (mã số)	Bậc trong ngạch hoặc trong chức danh hiện giữ	Hệ số lương ở bậc hiện giữ	Vượt khung	Thời điểm được xếp	Chức danh ngạch (mã số)	Bậc lương sau khi nâng bậc	Hệ số lương mới được nâng bậc	Vượt khung	Thời gian hưởng bậc lương mới			
	02 năm (đủ 24 tháng) giữ bậc lương trong ngạch được xét nâng lên một bậc lương																		
1	Lê Nguyễn Thanh Trúc	05/11/1977	CNKT	Lái xe	Phòng TC-HC	2 năm	01.010	1/12	2.05		01/08/2015	01.010	2/12	2.23		01/08/2017			Tốt
2	Ngô Bá Hưng	10/10/1972	Sơ cấp	Điện	Phòng Quản trị	2 năm	01.004	4/12	2.46		01/06/2015	01.004	5/12	2.66		01/06/2017		Tốt	Tốt
3	Phan Hữu Thọ	30/12/1972	Trung cấp	Phần cứng máy tính	Phòng Quản trị	2 năm	01.004	4/12	2.46		01/08/2015	01.004	5/12	2.66		01/08/2017		Tốt	Tốt
4	Nguyễn Năng Tuấn	17/09/1991	CC nghề	Điện lạnh căn bản	Phòng Quản trị	2 năm	01.009	4/12	1.54		01/07/2015	01.009	5/12	1.72		01/07/2017		Tốt	Tốt
5	Ngô Minh Hoàng	05/11/1985	CC nghề	Điện công nghiệp căn bản	Phòng Quản trị	2 năm	01.007	5/12	2.37		01/06/2015	01.007	6/12	2.55		01/06/2017		Tốt	Tốt
6	Cầm Tú An	02/07/1990	Trung cấp	Điện công nghiệp	Phòng Quản lý KTX	2 năm	01.007	3/12	2.01		01/07/2015	01.007	4/12	2.19		01/07/2017		Tốt	Hoàn thành
7	Trần Anh Dũng	12/11/1986	Trung cấp	Cơ khí	Phòng Quản lý KTX	2 năm	01.007	3/12	2.01		01/07/2015	01.007	4/12	2.19		01/07/2017		Tốt	Hoàn thành
8	Lê Văn Khôi	10/11/1964	11/12		Phòng Quản lý KTX	2 năm	01.009	9/12	2.44		01/08/2015	01.009	10/12	2.62		01/08/2017		Tốt	Tốt
9	Nguyễn Đình Hữu	03/07/1983	CC nghề	Cơ điện	Phòng Quản lý KTX	2 năm	01.007	5/12	2.37		01/07/2015	01.007	6/12	2.55		01/07/2017		Tốt	Xuất sắc
10	Dương Văn Nhơn	10/11/1976	CNKT	In ấn	Phòng Dịch vụ	2 năm	01.007	10/12	3.27		01/07/2015	01.007	11/12	3.45		01/07/2017		Hoàn thành	Tốt
11	Đặng Văn Như	17/05/1963	9/12		Phòng Dịch vụ	2 năm	01.007	9/12	3.09		01/06/2015	01.007	10/12	3.27		01/06/2017		Tốt	Tốt
12	Nguyễn Đức Quang	13/05/1984	CNKT	Cơ điện	Phòng Dịch vụ	2 năm	01.007	7/12	2.73		01/07/2015	01.007	8/12	2.91		01/07/2017		Tốt	Tốt
13	Lê Thị Thanh	01/06/1979	9/12		Phòng Dịch vụ	2 năm	01.009	4/12	1.54		01/07/2015	01.009	5/12	1.72		01/07/2017		Tốt	Tốt
14	Đoàn Quyết Thuân	19/05/1989	9/12		Phòng Dịch vụ	2 năm	01.009	4/12	1.54		01/07/2015	01.009	5/12	1.72		01/07/2017		Tốt	Tốt
15	Tạ Thị Mây	12/08/1965	12/12		Phòng Dịch vụ	2 năm	01.009	7/12	2.08		01/06/2015	01.009	8/12	2.26		01/06/2017		Tốt	Tốt
16	Nguyễn Quang Thịnh	23/09/1984	Trung cấp	Quản trị mạng máy tính	Trung tâm thư viện	2 năm	17.171	3/12	2.26		01/08/2015	17.171	4/12	2.46		01/08/2017		Tốt	Tốt
17	Phạm Thanh Hùng	04/02/1988	Cao đẳng	Công nghệ thông tin	Trung tâm thư viện	2 năm	17.171	1/12	1.86		01/05/2015	17.171	2/12	2.06		01/05/2017		Tốt	Tốt
18	Đỗ Thị Thúy	29/09/1992	12/12		Trung tâm thư viện	2 năm	17.171	3/12	2.26		01/06/2015	17.171	4/12	2.46		01/06/2017		Hoàn thành	Tốt
19	Nguyễn Thị Lý	03/10/1967	9/12		Trung tâm thư viện	2 năm	01.009	6/12	1.90		01/08/2015	01.009	7/12	2.08		01/08/2017		Tốt	Tốt
20	Phạm Thị Hoàng Dung	04/12/1991	12/12		Trung tâm thư viện	2 năm	17.171	3/12	2.26		01/06/2015	17.171	4/12	2.46		01/06/2017		Xuất sắc	Hoàn thành
21	Trịnh Thanh Trí	30/07/1989	12/12		Trung tâm thư viện	2 năm	01.007	4/12	2.19		01/06/2015	01.007	5/12	2.37		01/06/2017		Hoàn thành	Hoàn thành
22	Nguyễn Thị Sen	20/06/1978	Trung cấp	Điều Dưỡng	Viện CN Sinh học & TP	2 năm	01.004	3/12	2.26		01/07/2015	01.004	4/12	2.46		01/07/2017		Tốt	Xuất sắc
23	Phan Thị Như Mai	12/01/1980	CNKT	Dược tá	Viện CN Sinh học & TP	2 năm	01.004	3/12	2.26		01/07/2015	01.004	4/12	2.46		01/07/2017		Tốt	Tốt
24	Phan Minh Tâm	06/12/1972	9/12		Ký túc xá - PHQN	2 năm	01.009	6/12	1.90		01/05/2015	01.009	7/12	2.08		01/05/2017		Hoàn thành	Tốt
25	Nguyễn Thị Vui	14/12/1977	Trung cấp	Kế toán	Phòng Tổng hợp - CSTH	2 năm	01.009	4/12	1.54		01/07/2015	01.009	5/12	1.72		01/07/2017		Xuất sắc	Tốt
	03 năm (đủ 36 tháng) giữ bậc lương trong ngạch được xét nâng lên một bậc lương																		
26	Phạm Tâm Liên	17/10/1971	Đại học	Quản trị kinh doanh	Phòng TC-HC	3 năm	01.003	6/9	3.99		01/08/2014	01.003	7/9	4.32		01/08/2017	Tốt	Tốt	Tốt

27	Phạm Thị Hải	18/10/1976	Đại học	Quản trị kinh doanh	Phòng TC-KT	3 năm	06.031	5/9	3.66		01/08/2014	06.031	6/9	3.99		01/08/2017	Tốt	Tốt	Tốt
28	Đặng Thị Ngân	06/08/1986	Cao đẳng	Kế toán - Kiểm toán	Phòng TC-KT	3 năm	A0	2/10	2.41		01/06/2014	A0	3/10	2.72		01/06/2017	Tốt	Thai sản	Tốt
29	Nguyễn Thị Liên	18/11/1990	Cao đẳng	Kế toán - Kiểm toán	Phòng TC-KT	3 năm	A0	2/10	2.41		01/06/2014	A0	3/10	2.72		01/06/2017	Thai sản	Tốt	Tốt
30	Trần Thị Thu Hương	15/05/1979	Thạc sĩ	Lý luận và Phương pháp dạy học bộ môn Ngữ văn	Phòng TT-PC	3 năm	V.07.01.03	2/9	2.67		01/06/2014	V.07.01.03	3/9	3.00		01/06/2017	Tốt	Tốt	Tốt
31	Hoàng Thị Mỹ Hạnh	25/12/1987	Thạc sĩ	Quản lý Tài nguyên và Môi trường	Phòng QLSĐH	3 năm	17.170	2/9	2.67		01/07/2014	17.170	3/9	3.00		01/07/2017	Tốt	Tốt	Tốt
32	Nguyễn Thị Mai Phương	05/05/1987	Cao đẳng	Công nghệ hóa thực phẩm	Phòng Quản trị	3 năm	A0	2/10	2.41		01/07/2014	A0	3/10	2.72		01/07/2017	Tốt	Hoàn thành	Tốt
33	Đặng ích Hải	05/07/1983	Đại học	Kế toán - Kiểm toán	Phòng Quản trị	3 năm	01.003	2/9	2.67		01/08/2014	01.003	3/9	3.00		01/08/2017	Tốt	Tốt	Tốt
34	Nguyễn Văn Hiến	16/12/1990	Cao đẳng	Chế tạo máy	Phòng Quản trị	3 năm	A0	2/10	2.41		01/06/2014	A0	3/10	2.72		01/06/2017	Tốt	Hoàn thành	Tốt
35	Đỗ Nguyễn Tuấn Anh	26/10/1986	Đại học	Kỹ thuật Điện	Phòng Quản trị	3 năm	01.003	2/9	2.67		01/08/2014	01.003	3/9	3.00		01/08/2017	Tốt	Hoàn thành	Tốt
36	Nguyễn Văn Hữu	20/10/1987	Đại học	Công nghệ Thực phẩm	Phòng CTSV	3 năm	A0	2/10	2.41		01/08/2014	A0	3/10	2.72		01/08/2017	Tốt	Tốt	Tốt
37	Nguyễn Xuân Bản	10/04/1983	Đại học	Cơ khí chế tạo	Phòng CTSV	3 năm	01.003	2/9	2.67		01/05/2014	01.003	3/9	3.00		01/05/2017	Tốt	Tốt	Tốt
38	Nguyễn Thị Xuân Thảo	16/02/1984	Cao đẳng	Hóa hữu cơ	Phòng CTSV	3 năm	A0	2/10	2.41		01/08/2014	A0	3/10	2.72		01/08/2017	Tốt	Hoàn thành	Tốt
39	Trần Thị Tình	01/12/1982	Đại học	Quản trị kinh doanh	Phòng CTSV	3 năm	01.003	2/9	2.67		01/08/2014	01.003	3/9	3.00		01/08/2017	Xuất sắc	Xuất sắc	Tốt
40	Dương Thị Hiền	15/11/1981	Đại học	Công nghệ môi trường	Phòng CTSV	3 năm	A0	2/10	2.41		01/05/2014	A0	3/10	2.72		01/05/2017	Tốt	Xuất sắc	Tốt
41	Tô Kiều Mi	31/10/1990	Cao đẳng	Kế toán - Kiểm toán	Phòng CTSV	3 năm	A0	2/10	2.41		01/06/2014	A0	3/10	2.72		01/06/2017	Tốt	Tốt	Xuất sắc
42	Nguyễn Chung Kiên	13/12/1989	Cao đẳng	Công nghệ Điện	Phòng Dịch vụ	3 năm	A0	2/10	2.41		01/07/2014	A0	3/10	2.72		01/07/2017	Tốt	Tốt	Tốt
43	Trình Văn Từ	23/03/1989	Cao đẳng	Chế tạo máy	Phòng Dịch vụ	3 năm	A0	2/10	2.41		01/07/2014	A0	3/10	2.72		01/07/2017	Hoàn thành	Tốt	Tốt
44	Ngô Thị Tình	06/03/1988	Đại học	Kế toán - Kiểm toán	Phòng Dịch vụ	3 năm	01.003	3/9	3.00		01/05/2014	01.003	4/9	3.33		01/05/2017	Tốt	Tốt	Tốt
45	Nguyễn Thị Hà	26/09/1990	Đại học	Kế toán - Kiểm toán	Phòng Quản lý KTX	3 năm	01.003	2/9	2.67		01/08/2014	01.003	3/9	3.00		01/08/2017	Tốt	Tốt	Xuất sắc
46	Thái Đình Tuấn	11/11/1973	Đại học	Quản trị Kinh doanh	Phòng Quản lý KTX	3 năm	V.07.01.03	2/9	2.67		01/07/2014	V.07.01.03	3/9	3.00		01/07/2017	Tốt	Tốt	Tốt
47	Nguyễn Anh Hùng	28/10/1966	Đại học	Giáo dục Quốc phòng - An ninh	TTGDQP&TC	3 năm	V.07.01.03	5/9	3.66		01/05/2014	V.07.01.03	6/9	3.99		01/05/2017	Xuất sắc	Tốt	Tốt
48	Phạm Thị Lan	14/01/1988	Đại học	Quản trị kinh doanh	Trung tâm thư viện	3 năm	01.003	2/9	2.67		01/08/2014	01.003	3/9	3.00		01/08/2017	Tốt	Tốt	Tốt
49	Phạm Kim Hồng	02/11/1978	Đại học	Công nghệ hóa vô cơ	Trung tâm thư viện	3 năm	01.003	4/9	3.33		01/08/2014	01.003	5/9	3.66		01/08/2017	Tốt	Tốt	Tốt
50	Nguyễn Thị Thanh Lan	28/10/1989	Đại học	Công nghệ sinh học	Trung tâm thư viện	3 năm	A0	2/10	2.41		01/07/2014	A0	3/10	2.72		01/07/2017	Tốt	Tốt	Tốt
51	Trương Văn Chính	04/03/1968	Thạc sĩ	Giáo dục học	Trung tâm Tư vấn-HTSV	3 năm	V.07.01.02	2/8	4.74		01/05/2014	V.07.01.02	3/8	5.08		01/05/2017	Xuất sắc	Tốt	Hoàn thành
52	Nguyễn Thị Châu	16/07/1973	Thạc sĩ	Giảng dạy Tiếng Anh	Trung tâm Tư vấn-HTSV	3 năm	V.07.01.03	3/9	3.00		01/08/2014	V.07.01.03	4/9	3.33		01/08/2017	Tốt	Hoàn thành	Tốt
53	Phạm Thị Nhẹ	12/04/1978	Đại học	Luật	Khoa CN Cơ khí	3 năm	01.003	2/9	2.67		01/07/2014	01.003	3/9	3.00		01/07/2017	Tốt	Tốt	Tốt
54	Vũ Văn Bộ	05/10/1984	Đại học (CH)	Cơ khí chế tạo máy	Khoa CN Cơ khí	3 năm	15111	2/9	2.67		01/06/2014	15111	3/9	3.00		01/06/2017	Tốt	Tốt	Tốt
55	Vũ Quang Vinh	01/01/1980	Đại học (CH)	Chế tạo máy	Khoa CN Cơ khí	3 năm	V.07.01.03	5/9	3.66		01/05/2014	V.07.01.03	6/9	3.99		01/05/2017	Tốt	Tốt	Tốt
56	Nguyễn Văn Biên	13/09/1981	Thạc sĩ	Cơ khí chế tạo	Khoa CN Cơ khí	3 năm	V.07.01.03	4/9	3.33		01/06/2014	V.07.01.03	5/9	3.66		01/06/2017	Tốt	Tốt	Tốt
57	Nguyễn Viễn Quốc	18/12/1975	Tiến sĩ	Cơ khí	Khoa CN Cơ khí	3 năm	V.07.01.03	5/9	3.66		01/06/2014	V.07.01.03	6/9	3.99		01/06/2017	Tốt	Tốt	Xuất sắc
58	Nguyễn Trường Giang	15/07/1984	Thạc sĩ	Kỹ thuật cơ khí	Khoa CN Cơ khí	3 năm	V.07.01.03	2/9	2.67		01/08/2014	V.07.01.03	3/9	3.00		01/08/2017	Tốt	Tốt	Xuất sắc
59	Phan Lâm Vũ	15/05/1982	Đại học	Hệ thống Điện	Khoa CN Điện	3 năm	V.07.01.03	3/9	3.00		01/08/2014	V.07.01.03	4/9	3.33		01/08/2017	Tốt	Hoàn thành	Hoàn thành
60	Phùng Văn Thắng	10/05/1985	Đại học	Vật lý	Khoa CN Điện	3 năm	01.003	1/9	2.34		01/07/2014	01.003	2/9	2.67		01/07/2017	Tốt	Tốt	Tốt
61	Trần Anh Vũ	17/11/1961	Tiến sĩ	Hệ thống điện	Khoa CN Điện	3 năm	V.07.01.03	8/9	4.65		01/07/2014	V.07.01.03	9/9	4.98		01/07/2017	Tốt	Tốt	Xuất sắc
62	Lê Văn Hùng	04/02/1984	Thạc sĩ	Điện tử - Viễn thông	Khoa CN Điện tử	3 năm	V.07.01.03	3/9	3.00		01/08/2014	V.07.01.03	4/9	3.33		01/08/2017	Tốt	Tốt	Tốt
63	Tôn Thất Phùng	02/02/1984	Thạc sĩ	Điện tử - Viễn thông	Khoa CN Điện tử	3 năm	V.07.01.03	3/9	3.00		01/08/2014	V.07.01.03	4/9	3.33		01/08/2017	Tốt	Tốt	Hoàn thành
64	Trần Thanh Tịnh	02/06/1982	Thạc sĩ	Điện tử Viễn thông	Khoa CN Điện tử	3 năm	V.07.01.03	4/9	3.33		01/08/2014	V.07.01.03	5/9	3.66		01/08/2017	Tốt	Tốt	Xuất sắc
65	Phạm Văn Mạnh	28/06/1988	Thạc sĩ	Kỹ thuật cơ khí động lực	Khoa CN Động lực	3 năm	V.07.01.03	2/9	2.67		01/07/2014	V.07.01.03	3/9	3.00		01/07/2017	Tốt	Tốt	Tốt

66	Nguyễn Minh Đăng	25/12/1988	Thạc sĩ	Kỹ thuật cơ khí động lực	Khoa CN Động lực	3 năm	V.07.01.03	2/9	2.67		01/07/2014	V.07.01.03	3/9	3.00		01/07/2017	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc
67	Nguyễn Bảo Lộc	02/01/1985	Thạc sĩ	Kỹ thuật Cơ khí động lực	Khoa CN Động lực	3 năm	V.07.01.03	2/9	2.67		01/07/2014	V.07.01.03	3/9	3.00		01/07/2017	Tốt	Tốt	Tốt
68	Nguyễn Thị Liễu	20/04/1985	Thạc sĩ	Kỹ thuật hóa học	Khoa CN Hóa học	3 năm	V.07.01.03	3/9	3.00		01/08/2014	V.07.01.03	4/9	3.33		01/08/2017	Tốt	Tốt	Tốt
69	Lê Ánh Tuyết	12/08/1979	Đại học	Tin học	Khoa CN Hóa học	3 năm	01.003	3/9	3.00		01/08/2014	01.003	4/9	3.33		01/08/2017	Hoàn thành	Hoàn thành	Tốt
70	Nguyễn Thị Tố Minh	28/07/1980	Đại học	Hóa	Khoa CN Hóa học	3 năm	01.003	4/9	3.33		01/08/2014	01.003	5/9	3.66		01/08/2017	Hoàn thành	Xuất sắc	Tốt
71	Trần Thị Hồng	14/03/1977	Thạc sĩ (NCS)	Công nghệ hóa học	Khoa CN Hóa học	3 năm	V.07.01.03	7/9	4.32		01/07/2014	V.07.01.03	8/9	4.65		01/07/2017	Xuất sắc	Tốt	Tốt
72	Đoàn Mạnh Tuấn	22/12/1958	Thạc sĩ	Công nghệ hóa học	Khoa CN Hóa học	3 năm	V.07.01.03	6/9	3.99		01/06/2014	V.07.01.03	7/9	4.32		01/06/2017	Tốt	Hoàn thành	Tốt
73	Nguyễn Minh Tiến	20/10/1988	Đại học	Cơ khí bảo quản chế biến thực phẩm	Khoa CN Hóa học	3 năm	V.07.01.03	2/9	2.67		01/08/2014	V.07.01.03	3/9	3.00		01/08/2017	Tốt	Hoàn thành	Hoàn thành
74	Phan Quốc Minh	13/05/1986	Đại học (CH)	Nhiệt - Lạnh	Khoa CN Nhiệt lạnh	3 năm	V.07.01.03	3/9	3.00		01/07/2014	V.07.01.03	4/9	3.33		01/07/2017	Tốt	Xuất sắc	Hoàn thành
75	Nguyễn Văn Quang	05/12/1974	Thạc sĩ	Khoa học máy tính	Khoa CN Thông tin	3 năm	V.07.01.03	2/9	2.67		01/07/2014	V.07.01.03	3/9	3.00		01/07/2017	Tốt	Tốt	Tốt
76	Trần Bá Hường	20/07/1990	Cao đẳng	Hệ thống máy tính	Khoa CN Thông tin	3 năm	A0	2/10	2.41		01/07/2014	A0	3/10	2.72		01/07/2017	Hoàn thành	Tốt	Hoàn thành
77	Nguyễn Trần Kỳ	26/01/1966	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin	Khoa CN Thông tin	3 năm	V.07.01.03	6/9	3.99		01/06/2014	V.07.01.03	7/9	4.32		01/06/2017	Tốt	Tốt	Tốt
78	Trần Thứ Ba	19/05/1979	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh	Khoa KT-KT	3 năm	V.07.01.03	4/9	3.33		01/08/2014	V.07.01.03	5/9	3.66		01/08/2017	Xuất sắc	Xuất sắc	Tốt
79	Nguyễn Thị Quỳnh Vân	16/09/1965	Đại học	Địa lý	Khoa KHCB	3 năm	V.07.01.03	2/9	2.67		01/07/2014	V.07.01.03	3/9	3.00		01/07/2017	Tốt	Tốt	Tốt
80	Lã Ngọc Linh	03/04/1982	Thạc sĩ	Toán giải tích	Khoa KHCB	3 năm	V.07.01.03	3/9	3.00		01/08/2014	V.07.01.03	4/9	3.33		01/08/2017	Tốt	Tốt	Xuất sắc
81	Nguyễn Thị Phượng	23/10/1984	Đại học	Kế toán - Kiểm toán	Khoa KHCB	3 năm	06.031	3/9	3.00		01/08/2014	06.031	4/9	3.33		01/08/2017	Tốt	Xuất sắc	Xuất sắc
82	Nguyễn Phú Vinh	01/04/1957	Tiến sĩ	Toán cơ	Khoa KHCB	3 năm	V.07.01.02	5/8	5.76		01/06/2014	V.07.01.02	6/8	6.10		01/06/2017	Tốt	Tốt	Xuất sắc
83	Nghiêm Thị Vân Anh	10/06/1978	Thạc sĩ	Toán giải tích	Khoa KHCB	3 năm	V.07.01.03	7/9	4.32		01/07/2014	V.07.01.03	8/9	4.65		01/07/2017	Xuất sắc	Tốt	Tốt
84	Nguyễn Huy Cung	27/04/1984	Tiến sĩ	Kỹ thuật Kết cấu và Địa kỹ thuật	Khoa KTXD	3 năm	V.07.01.03	3/9	3.00		15/07/2014	V.07.01.03	4/9	3.33		15/07/2017	Tốt	Đi CTNN	Tốt
85	Lương Thị Thùy Dương	11/01/1978	Thạc sĩ	Luật hình sự	Khoa Luật	3 năm	V.07.01.03	5/9	3.66		01/08/2014	V.07.01.03	6/9	3.99		01/08/2017	Tốt	Tốt	Tốt
86	Nguy Thị Hồng Lợi	20/08/1973	Thạc sĩ	Tâm lý học	Khoa LLCT	3 năm	V.07.01.03	5/9	3.66		01/06/2014	V.07.01.03	6/9	3.99		01/06/2017	Tốt	Tốt	Tốt
87	Nguyễn Văn Lanh	13/11/1985	Thạc sĩ	Công nghệ Vật liệu Dệt may	Khoa May thời trang	3 năm	V.07.01.03	2/9	2.67		01/06/2014	V.07.01.03	3/9	3.00		01/06/2017	Tốt	Xuất sắc	Tốt
88	Nguyễn Mậu Tùng	03/10/1968	Thạc sĩ (NCS)	Công nghệ Dệt - May	Khoa May thời trang	3 năm	V.07.01.03	6/9	3.99		01/06/2014	V.07.01.03	7/9	4.32		01/06/2017	Tốt	Tốt	Tốt
89	Lê Thị Thiên Phước	20/04/1979	Thạc sĩ	Tiếng Anh	Khoa Ngoại ngữ	3 năm	V.07.01.03	5/9	3.66		01/06/2014	V.07.01.03	6/9	3.99		01/06/2017	Thai sản	Xuất sắc	Xuất sắc
90	Nguyễn Đình Luật	08/06/1980	Thạc sĩ	Tiếng Anh	Khoa Ngoại ngữ	3 năm	V.07.01.03	5/9	3.66		01/06/2014	V.07.01.03	6/9	3.99		01/06/2017	Xuất sắc	Tốt	Xuất sắc
91	Diệp Bá Tường	31/12/1959	Thạc sĩ	Tiếng Anh	Khoa Ngoại ngữ	3 năm	V.07.01.03	6/9	3.99		01/05/2014	V.07.01.03	7/9	4.32		01/05/2017	Xuất sắc	Tốt	Xuất sắc
92	Nguyễn Vũ Mạnh Hoài	06/02/1969	Thạc sĩ	Tiếng Anh	Khoa Ngoại ngữ	3 năm	V.07.01.03	6/9	3.99		01/05/2014	V.07.01.03	7/9	4.32		01/05/2017	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc
93	Đoàn Hùng Cường	26/03/1968	Thạc sĩ	Kinh tế hoạch định chính sách	Khoa QTKD	3 năm	V.07.01.03	7/9	4.32		01/07/2014	V.07.01.03	8/9	4.65		01/07/2017	Tốt	Hoàn thành	Tốt
94	Phạm Văn Quyết	20/06/1970	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh	Khoa QTKD	3 năm	V.07.01.03	6/9	3.99		01/07/2014	V.07.01.03	7/9	4.32		01/07/2017	Tốt	Tốt	Tốt
95	Nguyễn Thị Bích Ngọc	04/03/1987	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh	Khoa QTKD	3 năm	V.07.01.03	2/9	2.67		01/06/2014	V.07.01.03	3/9	3.00		01/06/2017	Tốt	Tốt	Tốt
96	Lê Bảo Hân	08/11/1987	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh	Khoa QTKD	3 năm	V.07.01.03	2/9	2.67		01/06/2014	V.07.01.03	3/9	3.00		01/06/2017	Tốt	Tốt	Tốt
97	Phạm Thị Ngọc Hương	30/08/1975	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh	Khoa QTKD	3 năm	V.07.01.02	2/8	4.74		01/05/2014	V.07.01.02	3/8	5.08		01/05/2017	Tốt	Tốt	Tốt
98	Bùi Văn Danh	01/01/1958	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh	Khoa QTKD	3 năm	V.07.01.02	2/8	4.74		01/05/2014	V.07.01.02	3/8	5.08		01/05/2017	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc
99	Đặng Trần ánh Mai	12/12/1976	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng	Khoa QTKD	3 năm	01.003	5/9	3.66		01/08/2014	01.003	6/9	3.99		01/08/2017	Tốt	Hoàn thành	Tốt
100	Nguyễn Việt Lâm	24/07/1977	Thạc sĩ	Quản lý Môi trường	Khoa QTKD	3 năm	V.07.01.03	7/9	4.32		01/05/2014	V.07.01.03	8/9	4.65		01/05/2017	Hoàn thành	Hoàn thành	Tốt
101	Nguyễn Thị Ngọc Hoa	01/04/1969	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh	Khoa QTKD	3 năm	V.07.01.03	6/9	3.99		01/06/2014	V.07.01.03	7/9	4.32		01/06/2017	Tốt	Xuất sắc	Tốt
102	Phạm Thị Huyền Cầm	02/07/1975	Đại học	Kế toán	Khoa QTKD	3 năm	06.031	2/9	2.67		01/07/2014	06.031	3/9	3.00		01/07/2017	Tốt	Xuất sắc	Tốt
103	Đặng Minh Thu	01/01/1964	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh	Khoa QTKD	3 năm	V.07.01.03	5/9	3.66		01/07/2014	V.07.01.03	6/9	3.99		01/07/2017	Tốt	Hoàn thành	Xuất sắc
104	Đặng Thị Trường Giang	14/01/1972	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng	Khoa TC-NH	3 năm	V.07.01.03	7/9	4.32		01/05/2014	V.07.01.03	8/9	4.65		01/05/2017	Tốt	Tốt	Tốt

105	Phạm Khánh Dương	07/11/1977	Thạc sĩ	Kinh tế Tài chính Ngân hàng	Khoa TC-NH	3 năm	V.07.01.03	3/9	3.00		01/07/2014	V.07.01.03	4/9	3.33		01/07/2017	Tốt	Tốt	Tốt
106	Nguyễn Thị Thủy	20/08/1968	Thạc sĩ (NCS)	Kinh tế	Khoa TC-NH	3 năm	V.07.01.03	6/9	3.99		01/08/2014	V.07.01.03	7/9	4.32		01/08/2017	Tốt	Tốt	Tốt
107	Nguyễn Thị Như Thảo	31/08/1988	Đại học	Kế toán	Viện CN Sinh học & TP	3 năm	01.003	2/9	2.67		01/07/2014	01.003	3/9	3.00		01/07/2017	Xuất sắc	Tốt	Tốt
108	Nguyễn Thị Trang	28/06/1978	Thạc sĩ (NCS)	Công nghệ Thực phẩm	Viện CN Sinh học & TP	3 năm	V.07.01.03	6/9	3.99		01/06/2014	V.07.01.03	7/9	4.32		01/06/2017	Tốt	Tốt	Tốt
109	Huỳnh Nguyễn Quế Anh	15/08/1974	Thạc sĩ	Công nghệ thực phẩm	Viện CN Sinh học & TP	3 năm	V.07.01.03	6/9	3.99		01/07/2014	V.07.01.03	7/9	4.32		01/07/2017	Xuất sắc	Tốt	Tốt
110	Ngô Thị Mến	21/09/1983	Đại học	Quản trị kinh doanh	Viện KHCN & QLMT	3 năm	01.003	3/9	3.00		01/08/2014	01.003	4/9	3.33		01/08/2017	Tốt	Tốt	Tốt
111	Lê Bá Long	15/06/1989	Thạc sĩ	Khoa học môi trường	Viện KHCN & QLMT	3 năm	V.07.01.03	2/9	2.67		01/08/2014	V.07.01.03	3/9	3.00		01/08/2017	Xuất sắc	Tốt	Xuất sắc
112	Bùi Thị Ngọc Phương	07/04/1987	Thạc sĩ	Khoa học và QL môi trường	Viện KHCN & QLMT	3 năm	V.07.01.03	2/9	2.67		01/08/2014	V.07.01.03	3/9	3.00		01/08/2017	Tốt	Xuất sắc	Tốt
113	Nguyễn Thị Hàng	16/05/1982	Thạc sĩ (NCS)	Kỹ thuật môi trường	Viện KHCN & QLMT	3 năm	V.07.01.03	3/9	3.00		01/06/2014	V.07.01.03	4/9	3.33		01/06/2017	Tốt	Tốt	Xuất sắc
114	Hoàng Phượng Trâm	18/12/1981	Thạc sĩ	Quản lý Môi trường	Viện KHCN & QLMT	3 năm	V.07.01.03	3/9	3.00		01/08/2014	V.07.01.03	4/9	3.33		01/08/2017	Tốt	Tốt	Tốt
115	Trịnh Thị Nga	16/06/1976	Đại học	Giáo dục Mầm Non	Phòng GV&CTSV-CSTH	3 năm	15.113	6/9	3.99		01/07/2014	15.113	7/9	4.32		01/07/2017	Tốt	Tốt	Tốt
116	Nguyễn Thị Xuân Hương	30/10/1975	Đại học	Giáo dục Mầm Non	Phòng Tổng hợp - CSTH	3 năm	15.113	6/9	3.99		01/07/2014	15.113	7/9	4.32		01/07/2017	Tốt	Tốt	Tốt
117	Đào Thị Tuyết	15/10/1964	Đại học	Giáo dục tiểu học	Phòng Tổng hợp - CSTH	3 năm	15.113	8/9	4.65		01/07/2014	15.113	9/9	4.98		01/07/2017	Tốt	Tốt	Tốt
118	Nguyễn Thị Hương	28/12/1982	Đại học	Quản trị Du lịch khách sạn	Phòng Tổng hợp - CSTH	3 năm	01.003	2/9	2.67		01/06/2014	01.003	3/9	3.00		01/06/2017	Tốt	Tốt	Tốt
119	Hoàng Thị Hằng	04/03/1985	Đại học	Kế toán	Phòng Tổng hợp - CSTH	3 năm	06.031	2/9	2.67		01/07/2014	06.031	3/9	3.00		01/07/2017	Tốt	Tốt	Tốt
120	Mai Thị Yến	20/09/1989	Đại học	Công tác Xã hội	Phòng Tổng hợp - CSTH	3 năm	01.003	2/9	2.67		01/08/2014	01.003	3/9	3.00		01/08/2017	Tốt	Tốt	Tốt
121	Đinh Thị Thu Hà	22/06/1970	Thạc sĩ	Quản lý giáo dục	Khoa KHCB&KTCS-CSTH	3 năm	15.113	8/9	4.65		01/05/2014	15.113	9/9	4.98		01/05/2017	Xuất sắc	Xuất sắc	Tốt
122	Đỗ Thị Tuyết	31/03/1982	Thạc sĩ	Toán	Khoa KHCB&KTCS-CSTH	3 năm	V.07.01.03	3/9	3.00		01/08/2014	V.07.01.03	4/9	3.33		01/08/2017	Tốt	Xuất sắc	Tốt
123	Nguyễn Thị Hà	14/04/1982	Tiến sĩ	Công nghệ hóa học	Khoa CN-CSTH	3 năm	V.07.01.03	4/9	3.33		01/07/2014	V.07.01.03	5/9	3.66		01/07/2017	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc
124	Lê Văn Thương	10/10/1985	Thạc sĩ	Kỹ thuật Nhiệt	Khoa CN-CSTH	3 năm	V.07.01.03	2/9	2.67		01/08/2014	V.07.01.03	3/9	3.00		01/08/2017	Tốt	Tốt	Xuất sắc
125	Lê Thùy Linh	05/10/1988	Thạc sĩ	Tài chính Ngân hàng	Khoa KT-CSTH	3 năm	V.07.01.03	2/9	2.67		01/05/2014	V.07.01.03	3/9	3.00		01/05/2017	Tốt	Tốt	Hoàn thành
126	Đỗ Thị Kim Chung	02/10/1979	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh	Khoa KHCB&KTCS-PHQN	3 năm	V.07.01.03	4/9	3.33		01/07/2014	V.07.01.03	5/9	3.66		01/07/2017	Tốt	Hoàn thành	Hoàn thành
127	Lê Lương Vương	01/06/1983	Thạc sĩ	Toán	Khoa KHCB&KTCS-PHQN	3 năm	V.07.01.03	4/9	3.33		01/07/2014	V.07.01.03	5/9	3.66		01/07/2017	Tốt	Tốt	Tốt
128	Nguyễn Viết Thanh	25/07/1984	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh	Khoa KT-PHQN	3 năm	V.07.01.03	3/9	3.00		01/08/2014	V.07.01.03	4/9	3.33		01/08/2017	Xuất sắc	Tốt	Hoàn thành
129	Trương Thị Thanh Minh	02/07/1984	Đại học (CH)	Quản trị kinh doanh	Khoa KT-PHQN	3 năm	01.003	2/9	2.67		01/07/2014	01.003	3/9	3.00		01/07/2017	Tốt	Hoàn thành	Hoàn thành
130	Trương Quang Văn	20/10/1978	Đại học	Công nghệ thông tin	Phòng Tổng hợp - PHQN	3 năm	17.170	4/9	3.33		01/07/2014	17.170	5/9	3.66		01/07/2017	Tốt	Tốt	Tốt
131	Tạ Văn Toàn	10/03/1968	Đại học	Luật	Phòng Tổng hợp - PHQN	3 năm	01.003	2/9	2.67		01/07/2014	01.003	3/9	3.00		01/07/2017	Tốt	Hoàn thành	Hoàn thành
132	Trần Thị Mỹ Ánh	26/09/1978	Đại học	Tiếng Anh	Phòng Tổng hợp - PHQN	3 năm	01.003	4/9	3.33		01/08/2014	01.003	5/9	3.66		01/08/2017	Tốt	Hoàn thành	Tốt
	Vượt khung																		
133	Nguyễn Huỳnh Hòa	06/08/1965	Thạc sĩ	Chế tạo máy	Phòng Đào tạo	3 năm	V.07.01.03	9/9	4.98		01/06/2014	V.07.01.03	9/9	4.98	5%	01/06/2017	Tốt	Xuất sắc	Tốt
134	Lê Văn Toàn	13/08/1971	CNKT	Hàn	Phòng Quản trị	2 năm	01.007	12/12	3.63		01/05/2015	01.007	12/12	3.63	5%	01/05/2017		Tốt	Tốt
135	Phạm Trọng Đoán	08/03/1959	CNKT	Cơ khí Động lực	Phòng Quản lý KTX	2 năm	01.011	12/12	3.48		01/07/2015	01.011	12/12	3.48	5%	01/07/2017		Tốt	Hoàn thành
136	Đỗ Thành Sơn	11/10/1975	12/12		Phòng Quản lý KTX	1 năm	01.009	12/12	2.98	14%	01/08/2016	01.009	12/12	2.98	15%	01/08/2017			Tốt
137	Đỗ Mỹ Hà	16/05/1963	12/12		Phòng Quản lý KTX	1 năm	01.007	12/12	3.63	18%	01/05/2016	01.007	12/12	3.63	19%	01/05/2017			Tốt
138	Phạm Thị Cẩm	02/10/1964	8/10		Trung tâm thư viện	1 năm	17.171	12/12	4.06	9%	01/06/2016	17.171	12/12	4.06	10%	01/06/2017			Tốt
139	Nguyễn Trung Trực	09/05/1960	Tiến sĩ	Tài chính	Khoa TC-NH	3 năm	V.07.01.02	8/8	6.78		01/07/2014	V.07.01.02	8/8	6.78	5%	01/07/2017	Tốt	Hoàn thành	Tốt
140	Nguyễn Ngọc Quý	10/06/1960	Đại học	Cơ khí	Khoa CN Cơ khí	1 năm	V.07.01.03	9/9	4.98	12%	01/05/2016	V.07.01.03	9/9	4.98	13%	01/05/2017			Tốt
141	Trương Minh Thành	30/09/1959	CNKT	Cơ khí	Khoa CN Cơ khí	1 năm	A0	10/10	4.89	9%	01/5/2016	A0	10/10	4.89	10%	01/05/2017			Tốt
142	Hồ Hữu Hiếu	31/12/1959	Cao đẳng	Tin học	Khoa CN Cơ khí	1 năm	15c207	10/10	4.89	9%	01/05/2016	15c207	10/10	4.89	10%	01/05/2017			Tốt

143	Đào Duy Khương	06/05/1958	Trung cấp	Điện	Khoa CN Điện	1 năm	A0	10/10	4.89	7%	01/06/2016	A0	10/10	4.89	8%	01/06/2017			Tốt
144	Lê Tiến Thịnh	23/12/1959	Đại học	Sư phạm Toán	Khoa KHCB	1 năm	V.07.01.03	9/9	4.98	12%	01/06/2016	V.07.01.03	9/9	4.98	13%	01/06/2017			Tốt
145	Trần Điện Hoàng	24/08/1964	Đại học	Toán	Khoa KHCB	1 năm	V.07.01.03	9/9	4.98	5%	01/07/2016	V.07.01.03	9/9	4.98	6%	01/07/2017			Tốt
146	Nguyễn Minh Đức	03/01/1960	Thạc sĩ	Hóa vô cơ	Khoa KHCB	1 năm	V.07.01.03	9/9	4.98	9%	01/07/2016	V.07.01.03	9/9	4.98	10%	01/07/2017			Tốt
147	Trần Văn Hoa	20/08/1959	Đại học	Chính trị	Khoa LLCT	1 năm	V.07.01.03	9/9	4.98	16%	01/06/2016	V.07.01.03	9/9	4.98	17%	01/06/2017			Tốt
148	Nguyễn Thị Cẩm Thạch	27/12/1966	Đại học (CH)	Hóa hữu cơ	Khoa CN Hóa học	3 năm	V.07.01.03	9/9	4.98		01/06/2014	V.07.01.03	9/9	4.98	5%	01/06/2017	Tốt	Hoàn thành	Hoàn thành
149	Lê Nhất Tâm	14/07/1967	Thạc sĩ (NCS)	Khoa học và Công nghệ Thực phẩm	Viện CN Sinh học & TP	3 năm	V.07.01.03	9/9	4.98		01/06/2014	V.07.01.03	9/9	4.98	5%	01/06/2017	Xuất sắc	Tốt	Xuất sắc

(Danh sách gồm 149 người)./.